

Số: 15/2024/QĐST-DS

Quảng Bình, ngày 08 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn ông Trần Bá Đ rút đơn khởi kiện; bị đơn bà Phạm Thị Q rút đơn yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Căn cứ điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST - DS ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp chia di sản thừa kế và huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Lê N, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ dân phố D, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Lê N: Ông Trần Bá Đ, sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ dân phố D, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Trần Lê N:* Ông Phạm Thành T, sinh năm 1993 - Luật sư, Công ty Luật TNHH Đ; địa chỉ: Số 85, đường T, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Q, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ủy ban nhân dân huyện B; địa chỉ: đường H, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Trần Thị Lê N, sinh năm 1978; nơi cư trú: tổ dân phố D, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Ông Trần Đình C, sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Ông Trần Đình Q, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 166D, tổ 3, khu phố 3 An Hòa, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Trần Đình H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tiểu khu 9, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Người đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Thị Lê N, ông Trần Đình C, ông Trần Đình Q:* Ông Phạm Anh T, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 85, đường T, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án được thực hiện theo quy định tại Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về chi phí tố tụng*: Nguyên đơn thỏa thuận chịu các chi phí cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ với tổng số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và đã nộp đủ.

- *Về án phí vụ kiện*: Các đương sự không phải nộp án phí.

Trả lại cho bà Trần Lê N số tiền 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 31AA/2021/0002627 ngày 26/10/2022).

Trả lại cho bà Phạm Thị Q số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 31AA/2021/0005281 ngày 14/4/2023).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng